

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM BÌNH
TỈNH VĨNH LONG
Số: 06/2025/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Tam Bình, ngày 13 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 59, 62 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 585/2025/TLST-HNGĐ, ngày 03/12/2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Đoàn Thị P**, sinh năm 1978
Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long
Chỗ ở: ấp C, xã D, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang
Người đại diện theo ủy quyền của bà Phụng: Anh **Nguyễn Khắc H**, sinh năm 1990,
địa chỉ: Khóm A, Thị trấn B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Văn R**, sinh năm 1969
Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị **Nguyễn Ngọc B**, sinh năm 1997
Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về tài sản chung*: Bà Đoàn Thị P và ông Nguyễn Văn R thống nhất là ông Nguyễn Văn R trả giá trị tài sản chung cho bà Đoàn Thị Phụng là 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng). Thời hạn trả là đến hết ngày 30/06/2025.

Kể từ ngày người có quyền có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Nếu ông Nguyễn Văn Rỡ trả xong số tiền 200.000.000đ thì các phần đất tranh chấp tại thửa đất số 263, tờ bản đồ số 13, diện tích 2528,6m² loại đất lúa; thửa đất số 376, tờ bản đồ số 13, diện tích 1146,3m² loại đất ở nông thôn và đất trồng cây lâu năm; thửa đất số 295, tờ bản đồ số 13, diện tích 3348,0m² loại đất ở và đất trồng cây lâu năm, cùng tọa lạc ấp A, xã B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long do ông R đang quản lý, sử dụng mà bà P yêu cầu là tài sản riêng cá nhân ông R, không còn liên quan gì đến bà Đoàn Thị P.

Ông Nguyễn Văn R được quyền kê khai đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất các thửa đất trên và thực hiện các thủ tục pháp lý theo quy định của pháp luật mà không cần có sự đồng ý của bà Đoàn Thị P sau khi trả tiền xong.

2.2. *Về án phí:* Nguyên đơn bà Đoàn Thị P nộp 2.500.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm về án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền 5.000.000đ mà bà P đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0014681, ngày 29/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình. Nên bà P được nhận lại số tiền chênh lệch là 2.500.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn ông Nguyễn Văn R nộp 2.500.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Tam Bình;
- CCTHADS huyện Tam Bình;
- Dương sự;
- Lưu./

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Bảo